



Nhiều năm nay, người nông dân vùng sâu, xa trong tỉnh Quảng Bình đã biết đến công nghệ dùng chế phẩm EM để sử dụng cải tạo đất, xử lý môi trường, trồng nấm rơm từ tận dụng rơm trên đồng ruộng, sử dụng bếp đun củi cải tiến tiết kiệm năng lượng, sản xuất các giống hoa và hoa thương phẩm... Để bà con được hưởng những thành tựu đó có sự góp phần của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.

Tính từ khi mới thành lập (năm 2003) đến nay, với chức năng, nhiệm vụ được giao, sự chỉ đạo sát sao và quan tâm, tạo điều kiện các cấp, các ngành với nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, chuyên viên trong đơn vị, trong những năm qua đơn vị luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, qua đó đã thực hiện có hiệu quả nhiều mô hình, dự án mang tính ứng dụng khoa học và công nghệ cao tạo ra nhiều ngành nghề mới, các đối tượng cây trồng vật nuôi phù hợp trong việc phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Phát huy những kết quả đã đạt được, những ưu điểm, thuận lợi và hạn chế những tồn tại trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giai đoạn 2006 - 2011 Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ đã đạt được một số thành tích quan trọng.

Với việc lựa chọn, tiếp nhận những quy trình công nghệ mới, có tính ứng dụng cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên cũng như trình độ dân trí

của địa phương. Với phương châm “nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc những tiến bộ khoa học kỹ thuật phù hợp và cải tiến hoàn thiện quy trình công nghệ đã tiếp thu nhằm nâng cao tính ứng dụng, tính hiệu quả của các quy trình đó”. Với năng lực hiện có của mình, đơn vị đã và đang từng bước làm chủ tri thức khoa học, làm chủ các quy trình công nghệ, nâng cao tính hiệu quả của các dự án đầu tư, hiệu quả trong triển khai thực hiện. Trung tâm đã thực hiện 11 đề tài, dự án và mô hình ứng dụng triển khai kỹ thuật tiến bộ, trong đó có 06 dự án cấp nhà nước do Trung ương quản lý.

Thông qua các mô hình, dự án ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất theo Chương trình nông thôn miền núi (NTMN) đã góp phần cải thiện và nâng cao đời sống kinh tế - xã hội cho nhân dân các xã NTMN nói riêng và tỉnh Quảng Bình nói chung.

Các dự án do Trung tâm chủ trì thực hiện bước đầu khẳng định được bằng lý luận khoa học và thực tiễn, góp phần tạo việc làm cho người dân, đem lại hiệu quả kinh tế cao, vững chắc. Trung tâm đã làm chủ một số công nghệ được chuyển giao như: Công nghệ sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu; công nghệ nuôi cấy mô tế bào; công nghệ sản xuất các giống hoa và hoa thương phẩm; công nghệ sản xuất các sản phẩm vi sinh sản xuất các chế phẩm xử lý môi trường; công nghệ sản xuất phân nén và phân hữu cơ sinh học; công nghệ sản xuất các loại giống cây lâm nghiệp có chất lượng cao bằng phương pháp mô hom...



Cán bộ Sở KHCN kiểm tra dự án ứng dụng CNSH sản xuất phân nén hữu cơ phục vụ sản xuất nông nghiệp tại Lệ Thủy

Ảnh: T.N

Những công nghệ trên có khả năng ứng dụng vào thực tiễn cao, bước đầu đã mang lại những hiệu quả rất thiết thực. Trong đó phải kể đến là kết quả thực hiện mô hình sản xuất phân viên nén vô cơ và phân vi sinh hữu cơ thâm canh cây lúa ở huyện Lệ Thủy, việc sử dụng phân viên nén giúp cây lúa sinh trưởng tốt, chống được sâu bệnh và cho năng suất cao hơn 2,4 %, tăng thêm thu nhập 5,3 triệu đồng/ha đối với lúa so với phương pháp bón vãi mà người dân thường áp dụng trước đây. Bên cạnh đó, kết quả thực hiện dự án: “Ứng dụng công nghệ mô hom trong sản xuất giống cây lâm nghiệp cao sản phục vụ phát triển trồng rừng tại Quảng Bình” đã tiếp nhận thành công công nghệ lĩnh vực nuôi cấy mô và giâm hom từ nhân chồi, tiên ra rễ và ra rễ, huấn luyện và đưa cây ra vườn thành công, bước đầu cung cấp ra thị trường được số lượng cây keo lai, bạch đàn bằng phương pháp nuôi cấy mô và giâm hom có chất lượng cao phục vụ phát triển trồng rừng trên địa bàn tỉnh nhà.

Ngoài các dự án tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, Trung tâm đã thực hiện thành công “Mô hình sản xuất chế phẩm vi sinh hữu hiệu phục vụ xử lý môi trường tại Quảng Bình”. Trong đó đã sản xuất thành công 5 loại chế phẩm E.M (chế

phẩm vi sinh vật hữu hiệu) sử dụng trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và xử lý môi trường, giá thành của sản phẩm rẻ hơn so với các sản phẩm cùng công dụng có mặt trên thị trường, mô hình này hiện trung tâm đang duy trì và phát triển thương hiệu để cung cấp, mở rộng thị trường trong thời gian tới đặc biệt nhất là hai loại EM2 và Bokashi MT đang là sản phẩm được trung tâm chú trọng sản xuất. Có thể nói các dự án do Trung tâm thực hiện thuộc Chương trình NTMN đã mang lại hiệu quả thiết thực trên địa bàn thực hiện dự án, góp phần nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất, dân trí và cải thiện đời sống người dân.

Nhìn chung trong những năm qua Trung tâm đã thực hiện khối lượng công việc khá lớn về công tác nghiên cứu ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, từng bước đưa tiến bộ khoa học vào sản xuất và đời sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương... Tuy nhiên, vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tế sản xuất và đời sống ngày càng đa dạng, nhưng với quyết tâm của tập thể đơn vị luôn thực hiện hết chức năng nhiệm vụ của mình góp phần vào sự nghiệp chung của tỉnh nhà.

Để tiếp tục kịp thời đưa những ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đến với nhân dân tốt hơn nữa, trong thời gian tới với những bài học kinh nghiệm đúc rút được từ quá trình thực hiện dự án, Trung tâm đã đề xuất những định hướng sau: Đẩy mạnh công tác chuyển giao và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Tăng cường hoạt động tư vấn, dịch vụ KHCN phục vụ công tác quản lý nhà nước và công ích. Mở rộng liên kết, hợp tác với các Viện, Trường, cơ quan nghiên cứu khoa học và chuyên gia trong thực hiện các nhiệm vụ KHCN được giao. Tích cực đầu tư cơ sở vật chất, đào tạo cán bộ nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

T.T.N